

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HSST
Ngày 29 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Hạnh
2. Bà Tường Thị Tuyết

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai (Đường Điện Biên, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Duy L, tên gọi khác: Không - Sinh ngày 21 tháng 10 năm 1988 tại huyện T, tỉnh Yên Bái. ĐKKHKT: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nơi ở hiện nay: Tổ 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Huy Ứng, con bà Nguyễn Thị Lan. Bị cáo có vợ Đoàn Thị Thu Thủy, bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là người thường xuyên sử dụng chất ma túy. Tại bản án số 23/2020/HSST ngày 17/08/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 01 (Một) năm tù về tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 06/05/2021 chấp hành xong trở về địa phương. Tại quyết định số 892/QĐ- UBND ngày 28/3/2013 của Chủ tịch UBND huyện B đưa Lê Duy L vào cơ sở cai nghiện là 12 (Mười hai) tháng, đến ngày 11/4/2014 Lê Duy L chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/9/2023, tạm giam từ ngày 22/09/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai, tỉnh Lào Cai “ Có mặt tại phiên tòa”.

- *Người chứng kiến:* Ông Hoàng Ngọc S - sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 13/9/2023, tổ công tác Công an thị trấn, huyện B, tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện Lê Duy L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2- 345.91 có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Lê Duy L đã tự giác lấy từ trong túi quần bỏ phía trước đang mặc 01 (Một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô li, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vốn cục giao nộp và khai nhận là ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của Lê Duy L 02 (hai) bơm tiêm sử dụng một lần (chưa sử dụng còn để nguyên trong túi ni long) 02 (hai) lọ nước loại Novocain 3%, 01 (một) lọ nước loại Pipolphen 3%; tiền Việt Nam 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); 01 (Một) xe máy đã qua sử dụng, nhãn hiệu HoDa Vision biển kiểm soát: 24B2- 345.91 màu sơn đen, số máy: JF66E081943, số khung RLHIF581XG và 01 (một) điện thoại di động SamSung Galaxy A70 màu đen. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Về nguồn gốc ma túy, Lê Duy L khai nhận: Khoảng 09 giờ giờ, ngày 13/9/2023 Lê Duy L đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Lê Duy L mang theo 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2- 345.91 đến nhà thuốc Thu Hà mua 02 (Hai) xi lanh (Bơm tiêm) có kèm kim tiêm, 02 (Hai) lọ nước loại Novocain 3%, 01 (một) lọ nước loại Pipolphen 3%; để sau khi mua được ma túy sẽ dùng để chích. Sau đó Lê Duy L đến bệnh viện Đa khoa huyện B uống Methadone rồi điều khiển xe đến nhà Nghiêm Thị T để mua ma túy. Đến nơi Lê Duy L thấy cửa chính nhà Nghiêm Thị T khóa nên đi vòng ra gần cửa sổ bên hông nhà Nghiêm Thị T gõ vào cửa sổ, Nghiêm Thị T mở hé cửa ra Lê Duy L đưa 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) cho Nghiêm Thị T, Nghiêm Thị T đưa cho Lê Duy L 01 (Một) gói ma túy được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ ô li, Lê Duy L nhận gói ma túy và điều khiển xe mô tô đi về nhà, Lê Duy L điều khiển xe đến đoạn đường thuộc tổ 8, thị trấn B, huyện B thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Ngày 14/09/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra lệnh khám xét khẩn cấp số 13/LKX- CSĐT chỗ ở của Nghiêm Thị T tại thôn 1, xã Bản Vược, huyện B, tỉnh Lào Cai. Kết quả khám xét phát hiện, thu giữ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung S21+5G, bên trong có lắp sim số 0339553105, tiền Việt Nam 14.250.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (Một) cân điện tử màu đen cũ có dòng chữ Pocket Scale, 18 (mười tám) mảnh giấy kẻ ô li.

Ngày 13/09/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B ra quyết định trưng cầu giám định số 99/QĐ- CSĐT đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ ngày 13/9/2023 của Lê Duy L. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng,

trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 13/09/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định xác định: 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô li, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có tổng khối lượng là 0,19 gam. Trích 0,06 gam tiến hành giám định, còn lại 0,13 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 319/KL-GĐMT ngày 15/09/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,19 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 63/CT-VKSBX ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lê Duy L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Duy L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Lê Duy L với mức án từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Duy L.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu 0,13 gam (không phải mười ba) Herine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ô li và bì niêm phong ban đầu gửi giám định để tiêu hủy.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bơm tiêm sử dụng một lần (chưa sử dụng còn để nguyên trong túi ni long); 02 (hai) lọ nước loại Novocain 3%; 01 (một) lọ nước loại Pipolphen 3% .

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lê Duy L để đảm bảo công tác thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/09/2023, tổ công tác Công an thị trấn B, huyện B làm nhiệm vụ tại tổ 8, thị trấn B, huyện B phát hiện Lê Duy L có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy, bắt quả tang Lê Duy L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phát hiện thu giữ 01 (Một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô li bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Lê Duy L khai nhận là Heroine mua về mục đích để sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Duy L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo đã coi thường pháp luật cố ý tàng trữ 0,19 (không phải mười chín) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 –Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Lan được tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp giáo dục, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Nhân thân: Bị cáo Lê Duy L có nhân thân xấu là người thường xuyên sử dụng chất ma túy. Tại bản án số 23/2020/HSST ngày 17/08/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 01 (Một) năm tù về tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” ngày 06/05/2021 chấp hành xong trở về địa phương. Tại quyết định số 892/QĐ- UBND ngày 28/3/2013 của Chủ tịch UBND huyện B đưa Lê Duy L vào cơ sở cai nghiện là 12 (Mười hai) tháng, đến ngày 11/4/2014 Lê Duy L chấp hành xong trở về địa phương.

[4] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện B. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Duy L mức án từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức án đề nghị của Viện kiểm sát không phù hợp với và hành vi phạm tội, số lượng ma túy thu giữ của bị cáo. Vì vậy HĐXX xét thấy mức đề nghị của Viện kiểm sát là cao không phù hợp.

[5] Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát: 24B2-345.91 màu sơn đen, số máy: JF66E081943, số khung: RLHIF581XG xe cũ đã qua sử dụng và 01 (Một) điện thoại di động Samsung Galaxy A70 màu đen tạm giữ của Lê Duy L khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Đoàn Thị Thu Thủy là vợ của Lê Duy L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên ngày 10/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Đoàn Thị Thu Thủy là phù hợp.

[6] Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Nghiêm Thị T gồm: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung S21+5G, bên trong có lắp sim số 0339553105, tiền Việt Nam 14.250.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), 01 (Một) cân điện tử màu đen cũ có dòng chữ Pocket Scale, 18 (mười tám) mảnh giấy kẻ ô li. Quá trình điều tra làm rõ những đồ vật, tài sản trên không liên quan đến vụ án nên ngày 07/10/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B đã trả lại cho Nghiêm Thị T là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại là 0,13 gam (không phẩy mười ba) Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô li và bì niêm phong ban đầu gửi giám định; 02 (hai) bơm tiêm sử dụng một lần (chưa sử dụng còn để nguyên trong túi ni long) 02 (hai) lọ nước loại Novocain 3%, 01 (một) lọ nước loại Pipolphen 3% . Xét thấy đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền Việt Nam 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lê Duy L, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Duy L 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo ngày 13/09/2023.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01(Một) bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,13 (không phẩy mười ba) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ô li và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong này có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Nguyễn Thị Hoài Trang, Trần Xuân Hiệu, Lê Duy L, 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lê Duy L ngày 13/09/2023 tại tổ 8, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai”.

- 02 (hai) bơm tiêm sử dụng một lần (chưa sử dụng còn để nguyên trong túi ni long); 02 (hai) lọ nước loại Novocain 3%; 01 (một) lọ nước loại Pipolphen 3% .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2023 giữa Công an huyện B, tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai).

Tạm giữ số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lê Duy L để đảm bảo công tác thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận tài sản ngày 28/09/2023 giữa Công an huyện B và Kho bạc nhà nước huyện B).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Duy L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hạnh

Tưởng Thị Tuyết

Đỗ Thị Thanh Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSH Bát Xát;
- CAH. Bát Xát (3);
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A (2);
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương